

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46 /2023/HS-ST
Ngày 16 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H – BẮC GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Ông Bùi Thế Hanh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:** Ông Lê Đình Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo: Họ và tên: Trương Đức S, sinh năm 1971; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn V, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trương Đức Súng (đã chết); Con bà: Ngô Thị Tảo, sinh năm 1944; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1973; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003; Anh, chị em: Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, Tiền sự, Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến nay. **Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.**

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Dương Văn Ph, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Chóp, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1973 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn V, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 23/3/2023 tại thôn Đức Nghiêm, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Công an huyện Hiệp Hoà phối hợp cùng Công an xã Ngọc Sơn kiểm tra hành chính đối với Dương Văn Ph, sinh năm 1998 ở thôn Chóp, xã L, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ: 01 mảnh giấy bạc kích thước (13x02) cm, trên mặt có bảm dính chất màu nâu nghi là ma túy (được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “HC1”); 01 tờ giấy (dạng tờ lịch) chứa 03 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, một đầu để hở, trong đó có: 01 đoạn màu tím, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu hồng (được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “HC2”); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chai nhựa, nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ có cắm 02 ống hút màu xanh, tím, hồng.

Phong khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/3/2023, Phong đến nhà Trương Đức S, sinh năm 1971 ở Thôn V, xã L, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang và mua của Suốt 300.000 đồng ma túy hồng phiến và 300.000 đồng ma túy dạng đá thì được Suốt bán cho 01 tờ giấy (dạng tờ lịch) chứa 03 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, chứa ma túy. Sau đó, Phong đến sân bóng ở thôn Đức Nghiêm, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phong.

Căn cứ lời khai của Phong, hồi 13 giờ 35 phút ngày 23/3/2023, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trương Đức S, thu giữ: Tại túi quần phía trước bên phải Suốt đang mặc có: 03 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu (02 đoạn màu hồng, 01 đoạn màu xanh) chứa tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng (nghi là ma túy); 02 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu (01 đoạn màu hồng, 01 đoạn màu tím) bên trong mỗi đoạn đều chứa 01 viên nén màu hồng đỏ (nghi là ma túy) (được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “GN”) và số tiền 400.000 đồng.

Tiến hành khám xét nơi ở của Suốt, thu giữ:

- Tại móc treo quần áo ở đuôi giường Suốt ngủ: Túi trái áo ghi lê màu đen có: 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong có 12 đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu, bên trong chứa các tinh thể màu trắng và một viên nén màu hồng đỏ (nghi là ma túy). Túi phải áo ghi lê màu đen có: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa viền màu đỏ, bên trong có 04 đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều có tinh thể màu trắng (nghi là ma túy); 01 lọ nhựa màu trắng xanh, bên trong có 16 đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều đựng 01 viên nén màu hồng đỏ (nghi là ma túy) (được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “KX”).

- Tại bàn thờ trong nhà Suốt: 01 thẻ căn cước công dân tên Trương Đức S; 05 tờ lịch đánh số từ “01” đến “05”

- Tại cột nhà bên phải từ cửa vào 01 lóc lịch bằng cát tông, phía dưới có gắn lóc lịch.

- Tại két sắt trong nhà Suốt: số tiền 22.500.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra ra Quyết định tạm giữ đối với Suốt. Quá trình bị tạm giữ, chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1973 ở Thôn V, xã L, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (là vợ của Suốt) sắp xếp quần áo gửi cho Suốt. Khi Nhà tạm giữ Công an huyện Hiệp Hoà tiến hành kiểm tra số quần áo được gửi cho Suốt phát hiện: Trong túi quần

bên phải của chiếc quần cộc màu nâu có hoạ tiết kẻ caro: 01 túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khoá nhựa, bên trong có 41 đoạn ống nhựa nhiều màu sắc, tất cả được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều chứa 01 viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang hồi 22 giờ 30 phút ngày 23/3/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hiệp Hoà đối với Suốt. Thu giữ 41 đoạn ống nhựa nêu trên và niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “QT”.

Chị Nguyễn Thị M khai khi chị Mỹ sắp xếp quần áo gửi cho Suốt thì chị không biết việc trong túi quần bên phải của chiếc quần cộc màu nâu có hoạ tiết kẻ caro có chứa ma túy. Chị không biết hành vi phạm tội của Suốt. Ngày 24/3/2023, chị Nguyễn Thị M giao nộp 01 kéo kim loại màu đen Suốt sử dụng để chia nhỏ ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Suốt khai nhận: Suốt là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy tổng hợp nên khoảng 19 giờ ngày 10/3/2023, có một thanh niên đến cổng nhà Suốt và bán cho Suốt 02 túi nilon chứa ma túy. Suốt trả cho người này 2.000.000 đồng rồi mang ma túy vào trong nhà kiểm tra thì thấy có 01 túi nilon chứa các viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến và 01 túi nilon chứa ma túy đá. Suốt lấy kéo, bật lửa, các ống nhựa nhiều màu để chia nhỏ số ma túy để sử dụng dần và bán kiếm lời. Sau đó, Suốt cất giấu vào hai túi trái phải của áo ghi lê màu đen treo ở đuôi giường ngủ và tại túi phải quần cộc kẻ caro treo ở sào quần áo trong buồng.

Sau khi cất giấu ma túy, hàng ngày Suốt lấy ma túy đựng trong 02 lọ nhựa cất giấu ở túi áo ghi-lê treo ở đuôi giường sử dụng. Sáng ngày 23/3/2023, Suốt lấy 04 đoạn ống nhựa, mỗi đoạn chứa 01 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến cùng ma túy đá và 03 đoạn ống nhựa, mỗi đoạn chứa 01 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến cất giấu tại túi quần trái quần đùi đang mặc. Suốt đã sử dụng 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá và 01 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, số còn lại với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng hơn 08 giờ ngày 23/3/2023, Phong cùng Trần Tiến Thịnh, sinh năm 1990 ở tổ dân phố số 2, thị trấn Thắng, huyện H, tỉnh Bắc Giang đến nhà Suốt. Khi đến nơi, Thịnh ngồi trên ghế ở sân nhà Suốt còn Phong đứng ở sân và hỏi mua của Suốt 600.000 đồng ma túy đá và hồng phiến. Suốt đồng ý và đi vào trong nhà lấy lọ nhựa ở túi trái áo ghi-lê treo ở đuôi giường lấy ra 03 đoạn ống nhựa đều chứa 01 viên ma túy tổng hợp cùng ma túy đá. Lấy xong, Suốt cất lọ nhựa vào túi áo như trước, sau đó ra mặt tủ thờ lấy 01 tờ lịch gói 03 đoạn ống nhựa chứa ma túy rồi ra sân đưa cho Phong. Phong nhận ma túy rồi đưa tiền cho Suốt. Suốt nhận tiền rồi lấy trong túi quần trái đang mặc ra 01 đoạn ống nhựa chứa 01 viên ma túy tổng hợp đưa thêm cho Phong. Phong nhận ma túy rồi cùng Thịnh đi về. Số tiền 600.000 đồng bán ma túy cho Phong thì Suốt đã chi tiêu cá nhân hết. Sau đó, Suốt bị Cơ quan điều tra giữ khẩn cấp và khám xét nơi ở của Suốt.

Tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy của Phong và Suốt, kết quả: Phong và Suốt dương tính với chất ma túy.

Ngày 23/3/2023 và ngày 24/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H lần lượt ra các Quyết định số 78/QĐ, 79/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy đối với số tang vật thu giữ.

* Tại kết luận giám định số 555/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "GN" đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất tinh thể màu trắng và 03 (ba) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 03 (ba) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó: 02 (hai) đoạn màu hồng và 01 (một) đoạn màu xanh) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,499 gam, loại Methamphetamine.

- 02 (hai) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó: 01 (một) đoạn màu hồng và 01 (một) đoạn màu tím) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,184 gam, loại Methamphetamine.

2. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "HC1" đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất màu nâu bám dính trên một mặt 01 (một) mảnh giấy bạc, có kích thước (2 x 13) cm là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

3. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX" đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất tinh thể màu trắng và 12 (mười hai) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 12 (mười hai) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu gồm các màu: xanh, trắng, vàng, hồng, tím. Tất cả được đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng đều là ma túy, có tổng khối lượng 2,120 gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng đều được hàn kín hai đầu. Tất cả được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,357 gam, loại Methamphetamine.

- 16 (mười sáu) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 16 (mười sáu) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu gồm các màu: xanh, trắng, vàng, cam, hồng, tím. Tất cả được đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng, xanh có nắp đậy màu xanh đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,539 gam, loại Methamphetamine.

* Tại kết luận giám định số: 556/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

“- 41 (bốn mươi một) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 41 (bốn mươi một) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, gồm các màu trắng, xanh, hồng, cam, vàng, tím. Tất cả được đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đều là ma túy, có tổng khối lượng 3,481 gam, loại Methamphetamine.”

Ngày 24/3/2023, Cơ quan điều tra đã cho Suốt thực nghiệm điều tra hành vi chia nhỏ số ma túy, kết quả: Suốt thực hiện thuần thực các động tác.

Tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 22 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

-Bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị M trình bày: Chị không biết việc bị cáo là chồng chị bán ma túy, số tiền 22.500.000 đồng là tiền lương của chị đi làm về để trong két, nay chị xin được lấy lại số tiền trên.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trương Đức S từ 8 năm đến 08 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/3/2023.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không bị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì ký hiệu “GN”, “KX”, “QT”, “HC1”, “HC2” đựng chất ma túy; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) chai nhựa (loại chai nước number 1), nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ cắm các ống hút màu xanh, hồng, tím; 01 (một) kéo kim loại màu đen đã qua sử dụng; 05 (năm) tờ lịch có số 16, 17, 18, 19, 20, đều có chữ ký của Trương Đức S và được đánh số lần lượt từ 01 đến 05; 01 (một) lốc lịch bằng cát tông có viết chữ "Vàng gia truyền Ngô Hồng- Ngân Yến", gắn 01 quyển lịch năm, tờ đầu đề chữ số 22 tháng 3, có chữ ký của Trương Đức S; 01 (một) quần đùi kẻ caro; 01 (một) áo ghi-lê màu đen.

-Trả lại cho bị cáo: 01 (một) thẻ căn cước công dân số 024071011051 mang tên Trương Đức S và số tiền 400.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền 400.000 đồng, để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Trả lại cho chị Nguyễn Thị M số tiền 22.500.000 đồng.

-Về trách nhiệm dân sự: Không có.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phong, người làm chứng anh Thịnh vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai, nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Trương Đức S tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét, thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 08 giờ ngày 23/3/2023, tại nhà ở của Trương Đức S, đã có hành vi bán ma túy dạng đá và hồng phiến cho Dương Văn Ph với giá 600.000 đồng. Số ma túy trên Phong đã sử dụng hết. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Suốt là 8,18 gam ma túy Methamphetamine (gồm thu giữ 4,699 gam ma túy Methamphetamine tại nhà và 3,481 gam ma túy Methamphetamine thu tại nhà tạm giữ). Suốt thừa nhận toàn bộ số ma túy trên là của Suốt để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo Trương Đức S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, cất giấu ma túy trong người. Hành vi nêu trên của bị cáo Hiền đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do ham chơi, không chịu lao động, bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho xã hội, làm sới mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không bị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Trương Đức S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét về về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

-Về nhân thân: Bị cáo Trương Đức S có nhân thân tốt.

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Đức S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Đối với người đã bán ma túy cho Suốt, do Suốt không biết rõ tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[9] Đối với Dương Văn Ph là đối tượng mua ma túy của Trương Đức S để sử dụng một mình. Số ma túy Phong đã sử dụng hết, kết luận giám định không xác định được khối lượng chất ma túy nên không có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Phong. Ngày 10/5/2023, Công an huyện Hiệp Hoà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phong về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[10] Đối với Trần Tiến Thịnh là người đi cùng Phong đến nhà Suốt để mua ma túy. Thịnh không biết việc Phong mua và sử dụng ma túy. Thịnh không sử dụng ma túy cùng Phong nên không phạm tội.

[11] Đối với chị Nguyễn Thị M là vợ của Trương Đức S: Không biết việc Suốt tàng trữ ma túy để mua bán, khi chị Mỹ gửi quần áo cho Suốt nhưng không biết túi quần đùi chứa ma túy nên không phạm tội.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[13] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 04 phong bì ký hiệu “GN”, “KX”, “QT”, “HC1”) đựng vật đã niêm phong, hoàn lại sau giám định); 01 phong bì ký hiệu “HC2” đựng vật đã niêm phong; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) chai nhựa (loại chai nước number 1), nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ cắm các ống hút màu xanh, hồng, tím; 01 (một) quần đùi kẻ caro; 05 (năm) tờ lịch có số 16, 17, 18, 19, 20, đều có chữ ký của Trương Đức S và được đánh số lần lượt từ 01 đến 05; 01 (một) lịch bằng cát tông có viết chữ "Vàng gia truyền Ngô Hồng- Ngân Yên", gắn 01 quyền lịch năm, tờ đầu đề chữ số 22 tháng 3, có chữ ký của Trương Đức S; 01 (một) áo ghi-lê màu đen; 01 (một) kéo kim loại màu đen đã qua sử dụng là công cụ Suốt sử dụng để cất giấu, mua bán và chia nhỏ ma túy.

- Trả lại (một) thẻ căn cước công dân số 024071011051 mang tên Trương Đức S và số tiền 400.000 đồng là của Suốt không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ số tiền 400.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Trả lại số tiền 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho chị Nguyễn Thị M.

[14] Về án phí: Bị cáo Trương Đức S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trương Đức S 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép*

chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (23/3/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 04 phong bì ký hiệu “GN”, “KX”, “QT”, “HC1”) đựng vật đã niêm phong, hoàn lại sau giám định); 01 phong bì ký hiệu “HC2” đựng vật đã niêm phong; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) chai nhựa (loại chai nước number 1), nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ cắm các ống hút màu xanh, hồng, tím; 01 (một) quần đùi kẻ caro; 05 (năm) tờ lịch có số 16, 17, 18, 19, 20, đều có chữ ký của Trương Đức S và được đánh số lần lượt từ 01 đến 05; 01 (một) lịch bằng cát tông có viết chữ "Vàng gia truyền Ngô Hồng- Ngân Yên", gắn 01 quyển lịch năm, tờ đầu đề chữ số 22 tháng 3, có chữ ký của Trương Đức S; 01 (một) áo ghi-lê màu đen; 01 (một) kéo kim loại màu đen đã qua sử dụng là công cụ Suốt sử dụng để cất giấu, mua bán và chia nhỏ ma túy.

-Trả lại (một) thẻ căn cước công dân số 024071011051 mang tên Trương Đức S và số tiền 400.000 đồng, nhưng tạm giữ số tiền 400.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Trả lại số tiền 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho chị Nguyễn Thị M.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Bị cáo Trương Đức S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thế Hanh - Nguyễn Ngọc Trứ

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....—

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hoàng – Lê Văn Đô

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

